

Số: ~~172~~/BC - UBND

Rạch Gốc, ngày 08 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả triển khai thực hiện
Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND
tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự
và tình hình tổ chức, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố
trên địa bàn thị trấn Rạch Gốc**

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-ĐGS ngày 16/3/2020 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh Cà Mau về việc giám sát tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự và tình hình tổ chức, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

UBND thị trấn Rạch Gốc báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự và tình hình tổ chức, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. Tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự (mốc thời gian báo cáo: năm 2019 và Quý I năm 2020).

1. Việc quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND tỉnh và Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Cà Mau Ban hành quy định về huy động, quản lý, sử dụng Quỹ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

UBND thị trấn Rạch Gốc quán triệt đến cán bộ, công chức, các ban, ngành đoàn thể nắm, đồng thời chỉ đạo các đoàn chỉ đạo ấp, khóm triển khai đến ban nhân dân các ấp, khóm trên địa bàn thị trấn, để tuyên truyền đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhân dân biết để thực hiện.

2. Tình hình và kết quả chỉ đạo thực hiện, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc trong việc tuyên truyền, vận động người dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để huy động quỹ an ninh, trật tự. Hình thức vận động. Việc tổ chức họp dân để thống nhất chủ trương huy động quỹ. Đánh giá sự đồng thuận của người dân đối với chủ trương vận động quỹ.

Hình thức vận động: hàng quý, thời điểm vận động cùng với thực hiện đợt cao điểm hàng năm của thị trấn vào tháng 4 của năm hầu hết nhân dân thực hiện nộp năm, việc họp dân để thống nhất chủ trương huy động quỹ: UBND ban hành Công văn gửi trưởng ban chỉ đạo các ấp, khóm, trưởng các ấp, khóm, giao trưởng ấp, khóm mời dân tham gia dự họp, địa điểm họp tại nhà sinh hoạt văn hóa ấp, khóm, chủ trì chủ tịch UBND thị trấn, phối hợp với chủ tịch UB MTTQ cùng với với một số ban, ngành có liên quan họp dân tuyên truyền, vận động và thảo luận, thống nhất quy định quỹ. Đánh giá sự đồng thuận của người dân đa số nhân dân đồng tình và ủng hộ cao.

3. Việc tổ chức huy động quỹ.

Hình thức, cách thức vận động: đến tận từng hộ gia đình, việc phân công người đi huy động gồm: ban chỉ đạo ấp, khóm, trưởng ấp, khóm, cảnh sát khu vực, tổ dân phố và các đoàn thể ấp, khóm.

4. Tổng số tiền huy động được trên địa bàn thị trấn trong năm 2019 và Quý I năm 2020. Trong đó, số thu hộ gia đình (số tiền/hộ), số thu do các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ.

- Tổng số tiền huy động được trên địa bàn trong năm 2019 và quý I năm 2020 Năm 2019 tổng thu: 200.620.000đồng

Trong đó:

Số thu hộ gia đình là 175.220.000đồng

Số thu do các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn là 25.400.000đồng

Quý I năm 2020 chưa thực hiện thu

5. Việc quản lý, sử dụng quỹ (ban hành quy chế quản lý quỹ của Chủ tịch UBND thị trấn, cách thức quản lý, nội dung chi và việc thực hiện chi xuất...). Tổng số chi, trong đó: chi bồi dưỡng lực lượng Bảo vệ dân phố tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh, trật tự; chi nhiên liệu phục vụ hoạt động; mua sắm, sửa chữa công cụ (nếu có); mua biên lai....Số còn tồn của năm 2019.

- Việc quản lý: thực hiện quy định của UBND tỉnh, quy định tại chương II, điều 3.

+ Tài khoản quỹ mở tại kho bạc Nhà nước (tài khoản tiền gửi)

+ Chủ tịch UBND làm chủ tài khoản quỹ

+ Bộ phận tài chính có nhiệm vụ giúp UBND quản lý quỹ tổng hợp thu, thực hiện chi, mở sổ theo dõi riêng, tổ chức hạch toán, quyết toán quỹ, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Sử dụng quỹ: Chủ tịch UBND thị trấn ban hành quy chế chi quỹ an ninh, trật tự theo quy định.

+ Tổng chi năm 2019 là 87.723.000đồng (trong đó chi bồi dưỡng lực lượng tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh trật tự 13.520.000đồng; hỗ trợ nhiên liệu phục vụ công tác tuần tra 34.260.000đồng; Mua sắm, sửa chữa công cụ, phương tiện phục vụ cho hoạt động 19.740.000đồng; mua biên lai 2.412.000đồng; khen thưởng, hội nghị 17.791.000đồng, từ nguồn huy động)

Riêng chi phụ cấp cho lực lượng ban bảo vệ dân phố, tổ dân phố năm 2019 là 442.584.000đồng từ nguồn ngân sách Nhà nước, trong đó ngân sách huyện phân bổ số tiền là 218.000.000đồng; ngân sách thị trấn phân bổ giảm nguồn QLHC tăng thêm số tiền là 224.584.000đồng

+ Tổng chi quý I năm 2020 là 29.883.500đồng (trong đó chi bồi dưỡng lực lượng tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh trật tự 3.000.000đồng; hỗ trợ nhiên liệu phục vụ công tác tuần tra 8.100.000đồng; Mua sắm, sửa chữa công cụ, phương

tiện phục vụ cho hoạt động 7.256.000đồng; mua biên lai 2.034.000đồng; khen thưởng, hội nghị 9.493.500đồng, từ nguồn huy động)

Riêng chi phụ cấp cho lực lượng ban bảo vệ dân phố, tổ dân phố quý I năm 2020 là 105.268.000đồng từ nguồn phân bổ của huyện (trong năm 2020 huyện phân bổ số tiền 218.000.000đồng)

- Số tiền còn tồn của năm 2019 là 112.897.000đồng

6. Công tác quản lý quỹ, việc mở và quản lý tài khoản, quản lý sổ sách, biên lai, chứng từ.

Công tác quản lý quỹ UBND thị trấn có phân công cán bộ quản lý quỹ, mở tài khoản tại kho bạc Ngọc Hiến, hàng tháng bộ phận tài chính kế toán có đối chiếu với Kho bạc, có mở sổ theo dõi riêng của quỹ, chứng từ chi theo quy định, việc cấp phát và quản lý biên lai huy động Quỹ an ninh, trật tự. Hàng năm UBND thị trấn có phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý và thanh quyết toán lai thu các quỹ, đồng thời chỉ đạo cán bộ phụ trách liên hệ phòng Tài chính – Kế hoạch để nhận lai thu, về đơn vị việc cấp phát và thanh quyết toán có mở sổ ST10 chi tiết cụ thể cho từng khóm, ấp và ký tên cụ thể cho từng lần thanh quyết toán, cuối năm quyết toán về Phòng Tài chính – Kế hoạch theo quy định. Quyết toán mẫu theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; công khai quỹ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước với các cấp ngân sách.

7. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

-Thuận lợi: Sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự và Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Cà Mau Ban hành quy định về huy động, quản lý, sử dụng Quỹ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đa số nhân dân đồng tình và ủng hộ cao, chính vì nguyên nhân trên năm 2019 công tác huy động Quỹ luôn đạt theo kế hoạch, đến nay cho thấy bộ máy Ban dân phố, tổ dân phố đi vào hoạt động ổn định, tình hình tuần tra, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn XH trên địa bàn luôn ổn định. Công tác quản lý, sử dụng, thanh quyết toán: Thực hiện theo quy chế chi Quỹ an ninh, trật tự, cho thấy thời gian qua công tác quản lý Quỹ luôn chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, không lãng phí và quyết toán theo quy định.

-Khó khăn: Nguồn kinh phí phân bổ để thực hiện việc phụ cấp hàng tháng cũng như kinh phí hoạt động của Ban dân phố, tổ dân phố hiện nay chưa có định mức cụ thể, hàng năm UBND huyện chỉ hỗ một phần nguồn kinh phí, từ cơ sở trên làm ảnh hưởng đến việc điều hành của UBND thị trấn trong thời gian đã qua.

-Hạn chế: -Nhận thức của nhân dân còn một số ít người dân tinh thần trách chưa cao, chưa thấu hiểu việc tuần tra, canh gác của lực lượng làm nhiệm vụ là bảo vệ vì lợi ích chung của nhân dân. UBND thị trấn phối hợp với chủ tịch MTTQVN, các ban, ngành đoàn thể, ấp, khóm tiếp tục tuyên truyền, vận động.

-Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế: về nguồn kinh phí chưa được sự đãi ngộ của quan cấp trên, về nhận thức của một số ít nhân dân do trình độ còn hạn chế.

8. Đề xuất giải pháp góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của Quỹ ANTT tại địa phương trong điều kiện hiện nay.

- Nguồn kinh phí phân bổ để thực hiện việc phụ cấp hàng tháng cũng như kinh phí hoạt động của Ban dân phố, tổ dân phố hiện nay chưa có định mức cụ thể. Đề xuất cấp trên nên có định mức phân bổ cụ thể.

II. Tình hình tổ chức và hoạt động của Ban bảo vệ dân phố (mốc thời gian báo cáo: Năm 2018, năm 2019 và Quý I năm 2020).

1. Tình hình triển khai thực hiện các quy định có liên quan về tổ chức và hoạt động của Bảo vệ dân phố (Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố; Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau về mức phụ cấp hàng tháng đối với lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau)

- Sau khi Công an thị trấn Rạch Gốc được bố trí Công an chính quy như Công an phường. Đến tháng 7/2014 Ban Bảo vệ dân phố được thành lập theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định 38/2006/NĐ-CP gồm 51 thành viên, trong đó: 01 Trưởng ban, 02 Phó ban, 10 Tổ trưởng, 09 Tổ phó và 29 thành viên.

-UBND thị trấn Thực hiện theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau về mức phụ cấp hàng tháng đối với lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Mức phụ cấp hàng tháng đối với lực lượng Bảo vệ dân phố theo mức lương cơ sở do Chính phủ quy định và đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế.

-Trưởng Ban: 1,35

-Phĩ Trưởng Ban: 1,2

-Tổ trưởng: 0,6

-Tổ phó: 0,5

-Tổ viên: 0,45

Vai trò lãnh, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và kết quả công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức, hoạt động của lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn.

Đảng ủy – UBND thị trấn thường xuyên chỉ đạo Công an thị trấn phối hợp với các Chi bộ, Ban nhân dân các ấp, khóm tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác của các Tổ Bảo vệ dân phố; luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng Bảo vệ dân phố hàng tháng, quý, năm. Hàng năm đều đánh giá hoạt động của các Tổ Bảo vệ dân phố, đánh giá các mô hình trong công tác phòng, chống tội phạm – TNXH; quản lý cảm hóa, giáo dục đối tượng; kịp thời đề nghị khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Hàng tháng Ban Bảo vệ dân phố họp định kỳ 01 lần vào ngày 28 để đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đề ra phương hướng tháng tới; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động giữ gìn an ninh trật tự cơ sở.

Các văn bản của địa phương đã ban hành liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban, Tổ bảo vệ dân phố (*liệt kê danh mục văn bản và cung cấp 01 bộ cho Đoàn để tham khảo*).

- Quyết định số: 143/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 của UBND thị trấn về việc thành lập Ban Bảo vệ dân phố và công nhận chức danh của Ban Bảo vệ dân phố.

- Quy chế số 01/QC-BVDP ngày 25/11/2019 của Ban Bảo vệ dân phố về tổ chức và hoạt động của Ban bảo vệ dân phố thị trấn Rạch Gốc.

- Kế hoạch số 01/KH-BVDP ngày 27/12/2019 của Ban Bảo vệ dân phố về Tuần tra bảo vệ tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn Rạch Gốc năm 2020.

2. *Tổng số lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn thị trấn; Số Ban, Tổ bảo vệ dân phố và số lượng thành viên của mỗi Ban, Tổ hiện nay? (Có danh sách cụ thể và cung cấp 01 bộ cho Đoàn để tham khảo).*

Quý I/2020 tổng số lực lượng BVDP trên địa bàn là 38 thành viên (có danh sách cụ thể kèm theo). Trong đó: 01 Trưởng ban, 02 Phó ban; 10 Tổ trưởng, 08 Tổ phó, 17 Tổ viên.

Việc thực hiện chế độ phụ cấp hàng tháng cho lực lượng Bảo vệ dân phố theo quy định? Nguồn kinh phí bảo đảm chi phụ cấp (từ các nguồn nào)? Cách thức thực hiện?

Chế độ phụ cấp hàng tháng theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau về mức phụ cấp hàng tháng đối với lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Nguồn từ ngân sách cấp huyện, ngân sách thị trấn và nguồn huy động. Cách thức thực hiện, thực hiện việc chi trả hàng tháng theo kỳ cấp lương của cán bộ UBND thị trấn.

3. *Tình hình, kết quả hoạt động của Ban, Tổ bảo vệ dân phố; việc phân công các thành viên hoạt động. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban, Tổ bảo vệ dân phố theo quy định (đề nghị cung cấp số liệu về kết quả thực hiện các nhiệm vụ; kết quả tham gia tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn; nêu một số kết quả điển hình trong thời gian qua).*

- Trong giai đoạn từ 2018 đến nay Ban Bảo vệ dân phố đã tích cực phối hợp với Công an thị trấn đảm bảo ANTT tại địa phương, qua đó đạt được những kết quả như sau:

+ Kết hợp Công an thị trấn xử lý 224 vụ, liên quan 342 đối tượng, qua đó góp phần làm ổn định tình hình ANTT trên địa bàn.

+ Kết hợp tuần tra kiểm soát đảm bảo ANTT, 2.334 cuộc, 11.169 lượt CBCS tham gia.

+ Kết hợp với lực lượng Công an thị trấn triệt xóa 50 vụ tệ nạn xã hội liên quan 221 đối tượng.

+ Kết hợp mời thử test 259 đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, qua thử test đã lập biên bản 142 trường hợp vi phạm, đã bàn giao Công an thị trấn xử lý theo thẩm quyền.

+ Kết hợp tuần tra xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông 378 cuộc, 2.124 lượt CBCS tham gia, qua đó lập biên bản xử lý 534 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

4. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

4.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng uỷ - UBND đặc biệt là sự quan tâm hướng dân nghiệp vụ của Công an thị trấn, sự phối hợp nhiệt tình của các ngành đoàn thể và sự đồng tình của nhân dân đối với hoạt động của Ban bảo vệ dân phố nên đã góp phần tạo điều kiện cho lực lượng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cơ bản từng đồng chí trong Ban bảo vệ dân phố nắm được nhiệm vụ quyền hạn của mình từ đó phục vụ tốt công tác vì vậy cho đến nay chưa có đồng chí nào vi phạm nghị định 38 của Chính phủ. Ban bảo vệ dân phố nói riêng và toàn thể lực lượng bảo vệ dân phố nói chung đã cố gắng vượt qua những khó khăn thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà lãnh đạo và nhân dân giao phó.

4.2 Khó khăn, hạn chế:

- Đội ngũ lực lượng dân phố đa số có tuổi đời lớn, trình độ chuyên môn hạn chế, chưa qua đào tạo đã ảnh hưởng rất lớn khi thực hiện các nhiệm vụ.
- Chế độ, chính sách đãi ngộ mức hỗ trợ phụ cấp còn hạn chế; cơ sở vật chất, công cụ hỗ trợ tuy có quan tâm nhưng vẫn còn thiếu đã ảnh hưởng đến công việc giải quyết các công việc tại địa phương
- Công tác tham gia hội họp chưa đầy đủ, một số trường hợp am hiểu về pháp luật còn hạn chế, dẫn đến công tác triển khai hiệu quả chưa cao;
- Chế độ chính sách, mức phụ cấp chưa đảm bảo đời sống của thành viên nên thời gian dành cho công việc của các tổ dân phố còn hạn chế, thậm chí một số thành viên tổ dân phố xin nghỉ việc.

5. Đề xuất các giải pháp góp phần đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban, Tổ bảo vệ dân phố tại địa phương trong điều kiện hiện nay.

- Đề nghị các cấp quan tâm chế độ tiền phụ cấp và trang phục, công cụ hỗ trợ, trụ sở làm việc của ban bảo vệ dân phố cũng như tổ dân phố của từng ấp, khóm.
- Cần thường xuyên tăng cường công tác tập huấn, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ để lực lượng dân phố cập nhật thường xuyên về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để thực hiện đúng theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Cà Mau về chủ trương thành lập Quỹ an ninh, trật tự và tình hình tổ chức, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố trên địa bàn thị trấn Rạch Gốc. UBND thị trấn Rạch Gốc báo cáo đến Đoàn giám sát năm./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát HĐND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tết Minh Khởi